

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019/HS-ST

Ngày: 18/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Hồ Lân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lam

2. Bà Đỗ Thị Ngọc Sanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thanh - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 01 năm 2019 tại Hội trường xét xử A - Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2018/HSST ngày 04 tháng 12 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/HSST ngày 03 tháng 01 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoài N** - sinh ngày: 07/9/1997 tại Đồng Nai; Nơi cư trú: 110/3A, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Chứng minh nhân dân số: 272494586, cấp ngày 27/09/2011, nơi cấp: Công an Đồng Nai; nghề nghiệp: Sửa máy tính; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Hoài T, sinh năm: 1979 và bà: Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm: 1978; có vợ: Trương Thị Kiều V, sinh năm 1996; Có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/10/2018 đến ngày 09/10/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Phạm Minh T **sinh năm: 1990**

Nơi cư trú: 6/4D, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh Lê Quốc M **sinh năm: 1993**

Nơi cư trú: 55/2D, ấp T, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

**** Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Việt T **sinh năm: 1979**

Nơi cư trú: 26/2C, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đ. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Đức T **sinh năm: 1998**

Nơi cư trú: 221/D, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

3. Anh **Nguyễn Ngọc Q** **sinh năm: 1992**

Nơi cư trú: 234/T, ấp P, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

4. Anh **Nguyễn Hoài T** **sinh năm: 1979**

Nơi cư trú: 110/3, ấp Đ, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 01/10/2017, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về 01 vụ đánh nhau giữa hai nhóm đối tượng xảy ra tại đội 4, ấp Đ, xã G, huyện T, ông Nguyễn Việt T - Phó Trưởng Công an xã Gia Kiệm đã phân công các ông Phạm Minh T, sinh năm 1990 và ông Lê Quốc M, sinh năm 1993 là Công an viên xã G đến hiện trường lập hồ sơ giải quyết vụ việc. Khi ông Phạm Minh T và ông Lê Quốc M đến hiện trường, thì các đối tượng đánh nhau đã bỏ đi và để lại 01 xe mô tô biển số 60B7-386.43 (có chìa khóa xe) trước cửa hàng Internet N. Ông Phạm Minh T tiến hành lập biên bản thu giữ xe để giải quyết vụ việc theo quy định thì bị Nguyễn Hoài N, sinh năm 1997, trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T cản trở công vụ. Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 21 giờ 40 phút, ngày 01/10/2017, ông Nguyễn Hoài T, sinh năm 1979, trú tại: ấp Đ, xã G, huyện T là chủ cửa tiệm Internet N (là bố của Nguyễn Hoài N) là người đã báo tin cho Công an xã Gia Kiệm về vụ đánh nhau nêu trên. Lúc này, ông T phát hiện Nguyễn Hoài N dắt xe mô tô 60B7-386.43 vào trong sân nhà nên ông T nói với N “*Không được đâu con ơi, dắt về chỗ cũ đi*”. Sau đó, có anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1992, trú tại: ấp P, xã G, huyện T đến lấy xe mô tô 60B7-386.43, ông T nói với Q: “*Không được lấy, để Công an tới giải quyết*” và ông T rút chìa khóa trên xe mô tô 60B7-386.43 ra khỏi xe. Cùng lúc, ông Phạm Minh T và ông Lê Quốc M đến giải quyết vụ việc thì được ông Nguyễn Hoài T trình bày lại nội dung vụ việc và giao chìa khóa xe 60B7-386.43 cho ông Phạm Minh T. Tuy nhiên, Nguyễn Hoài N đang trong tình trạng say xỉn, từ trong tiệm Internet đi ra lớn tiếng chửi bới, có thái độ chống đối, không cho ông T và ông N thu giữ xe mô tô 60B7-386.43. Ông T đến chỗ N đứng giới thiệu: “*tôi là Công an xã, có gì anh nói để anh em từ từ xử lý*”. Do Nguyễn Hoài N có uống rượu trước đó nên đã say xỉn, không kiểm soát được bản thân nên vừa nhìn thấy ông T đến thì N đã chỉ tay vào mặt ông T nói “*mày T Công an à, tao đấm mày luôn*”, rồi N lao vào dùng tay đánh ông T 02 cái làm vỡ vành mũ bảo hiểm ông T đang đội; ông T và M đã không chế đối tượng N, N tiếp tục vùng vẫy và dùng miệng cắn vào tay ông M làm ông M bị thương, quá trình vùng vẫy làm đứt ve hàm trên áo Công an xã của ông M. Ngay sau đó, N đã bị ông T và ông M khống chế bắt giữ và lập biên bản phạm tội quả tang về hành vi chống người thi hành công vụ. Tang vật thu giữ: 01 cái áo Công an xã bị đứt một bên ve hàm bên trái; 01 cái mũ bảo hiểm bị bể vành mũ. Hậu quả: ông Lê Quốc M và ông Phạm Minh T bị thương.

Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 0910/TgT/2018 ngày 13/11/2018 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Đồng Nai xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Lê Quốc M là 2% (hai phần trăm).

Bản cáo trạng số 02/CT.VKS-HS ngày 03 tháng 12 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Áp dụng khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N từ 10 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

* Về vật chứng của vụ án: 01 áo Công an xã bị đứt một bên ve hàm bên trái; 01 mũ bảo hiểm bị bể vành mũ trả lại cho chủ sở hữu.

* Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Quốc M, ông Phạm Minh T không có yêu cầu về dân sự.

* Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được tại ngoại để nuôi con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng số 02/CT.VKS-HS ngày 03/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố, đủ cơ sở kết luận:

Vào lúc 21 giờ 40 phút ngày 01/10/2017, Lãnh đạo Công an xã Gia Kiệm phân công ông Phạm Minh T và ông Lê Quốc M là Công an viên xã G đến hiện trường vụ đánh nhau giữa hai nhóm đối tượng xảy ra tại trước tiệm Internet N thuộc Đội 4, ấp Đ, xã G, huyện Thống Nhất, để lập hồ sơ ban đầu, tạm giữ đồ vật liên quan, tiến hành giải quyết vụ việc thì bị Nguyễn Hoài N thực hiện hành vi dùng vũ lực cản trở không cho Phạm Minh T và Lê Quốc M thực hiện nhiệm vụ được phân công. Hậu quả làm Lê Quốc M bị tổn thương cơ thể 2%, Phạm Minh T bị thương nhẹ. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo Nguyễn Hoài N về tội: “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 257 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ chính xác, đúng quy định pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động đúng đắn, bình thường của cơ quan Nhà nước, đã có hành vi cản quấy, khi có lực lượng chức năng làm nhiệm vụ chống đối không chấp hành. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với

hành vi bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không cần cách ly bị cáo khỏi xã hội, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, áp dụng Điều 31 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là đủ nghiêm. Thời gian tạm giữ của bị cáo được trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ. Xét hoàn cảnh của bị cáo khó khăn miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Ông Lê Quốc M, ông Phạm Minh T không có yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 áo Công an xã bị đứt một bên ve hàm bên trái; 01 mũ bảo hiểm bị bể vành mũ trả lại cho chủ sở hữu.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 257; điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 31- Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoài N** phạm tội “**Chống người thi hành công vụ**”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài N **10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 09 ngày đã bị tạm giữ x 03 = 27 ngày, bị cáo còn phải chấp hành 09 (chín) tháng 03 (ba) ngày.** Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục bị cáo Nguyễn Hoài N trong thời gian cải tạo không giam giữ.

* Về vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại 01 áo Công an xã bị đứt một bên ve hàm bên trái cho anh Phạm Minh T; trả lại ; 01 mũ bảo hiểm bị bể vành mũ cho anh Lê Quốc M.

(Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thống Nhất quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/12/2018).

* Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Lưu Hồ Lân